

BÁO CÁO GIỮA KỲ

Chương trình đào tạo Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử Trình độ Đại học

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào báo cáo đánh giá ngoài và Nghị quyết số: 95/NQ-HĐKĐCL ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục - Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN, Trường Đại học Điện lực báo cáo giữa kỳ chương trình đào tạo Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Sứ mạng:

Trường Đại học Điện lực là cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu ứng dụng đa ngành về lĩnh vực về công nghệ kỹ thuật và kinh tế, trong đó ưu tiên lĩnh vực năng lượng; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và các giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ tăng trưởng và hội nhập, góp phần xây dựng đất nước công nghiệp theo hướng hiện đại

2. Tầm nhìn:

Đến năm 2035, trở thành trường đại học đa ngành định hướng nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo, tự chủ bền vững, dẫn đầu ngành Công thương trong một số lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật công nghiệp hiện đại; chỉ số xếp hạng và năng lực cạnh tranh thuộc nhóm 100 đại học Đông Nam Á.

Đến năm 2045, trở thành trường đại học đổi mới sáng tạo có chỉ số xếp hạng và năng lực cạnh tranh thuộc nhóm 100 Châu Á.

3. Mục tiêu:

Trở thành trường đại học đa ngành định hướng nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo, tự chủ bền vững, có uy tín hàng đầu trong nước và khu vực Đông

Nam Á; trung tâm xuất sắc về công nghệ và kỹ thuật năng lượng; kiến tạo động lực phát triển mới cho ngành Công Thương và đất nước thông qua đào tạo nguồn nhân lực có năng lực khởi nghiệp, nghiên cứu và chuyển giao trí thức, gắn kết và phục vụ cộng đồng.

4. Các chính sách và hoạt động bảo đảm chất lượng:

a) Của Trường Đại học Điện lực:

Mục tiêu:

Công bố công khai quan điểm chất lượng giáo dục, những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động bảo đảm chất lượng và cam kết chất lượng đối với các bên liên quan.

Đảm bảo tất cả các đơn vị, cá nhân thuộc trường Đại học Điện lực có nhận thức đúng và thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động đúng như cam kết của Nhà trường.

Quan điểm về chất lượng giáo dục:

Chất lượng giáo dục là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của Nhà trường và yêu cầu của Luật Giáo dục đại học; phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế xã hội và hội nhập; bảo đảm chất lượng giáo dục là nền tảng để thực hiện tự chủ, là cơ sở giải trình với các bên liên quan.

Nội dung chính:

- Tất cả các hoạt động của Trường Đại học Điện lực được định hướng và triển khai nhằm thực hiện Sứ mạng – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi – Triết lý giáo dục mà Trường đã công bố.
- Xây dựng và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong cơ sở giáo dục đại học phù hợp với sứ mạng, mục tiêu và điều kiện thực tế của Trường Đại học Điện lực.
- Duy trì thường xuyên hoạt động tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chương trình đào tạo và kiểm định cơ sở giáo dục đại học tại các Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục có uy tín ở trong và ngoài nước; tham gia các bảng xếp hạng nhằm xác lập vị thế, uy tín của Nhà trường và chương trình đào tạo.
- Quan tâm duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, bao gồm đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên; chương trình đào tạo, giáo

trình, tài liệu giảng dạy, học tập; phòng học, phòng làm việc, phòng thí nghiệm, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở thực hành; nguồn lực tài chính, ký túc xá và cơ sở dịch vụ khác đáp ứng các yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và phục vụ cộng đồng;

- Xây dựng chương trình đào tạo đa dạng, phù hợp, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước và khu vực. Chương trình đào tạo được định kỳ hiệu chỉnh, cải tiến theo quy định, nắm bắt kịp thời xu hướng phát triển của khoa học kỹ thuật, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của người học và nhà tuyển dụng lao động.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong, cụ thể: Xây dựng công cụ giám sát tiến trình học tập của người học, tỷ lệ người học thôi học, tốt nghiệp và có việc làm; xây dựng, hoàn thiện công cụ đánh giá cán bộ, viên chức, người học, học phần và chương trình học; đánh giá kết quả phản hồi từ thị trường lao động và cựu người học; đánh giá hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; xây dựng, hoàn thiện các quy trình bảo đảm chất lượng đánh giá người học, đội ngũ, cơ sở vật chất và hỗ trợ người học;

- Định kỳ lấy ý kiến các bên liên quan để cải tiến chất lượng, tăng cường kết nối doanh nghiệp;

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, có trách nhiệm và tâm huyết với nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc;

- Thực hiện tự đánh giá Nhà trường, chương trình đào tạo theo các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế nhằm đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục;

Hàng năm, Nhà trường giao phòng KT&ĐBCL đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra giám sát các hoạt động đảm bảo chất lượng. Định kỳ các hoạt động được lên kế hoạch thực hiện và tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và phương hướng hoạt động cho thời gian tiếp theo.

b) Cửa khoa Kỹ Thuật Điện:

Khoa Kỹ thuật điện không ngừng hoàn thiện công tác đào tạo thông qua việc xây dựng chương trình gắn với nhu cầu thực tiễn, áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, và định kỳ đánh giá, cải tiến chương trình theo chuẩn kiểm định chất lượng. Trong giai đoạn vừa qua, nhằm đáp ứng các khuyến nghị sau kiểm định và nâng cao chất lượng toàn diện, Khoa đã triển

khai đồng bộ và đạt được những kết quả cụ thể trong công tác cải tiến CTĐT ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử như sau:

1. Cải tiến và chuẩn hóa Chương trình đào tạo, Chuẩn đầu ra:

Khoa triển khai các hoạt động chuyên môn bám sát CTĐT do Nhà trường ban hành, trong đó việc rà soát, cập nhật CTĐT được thực hiện định kỳ theo kế hoạch chung và quy trình do Nhà trường quy định. Các kết quả nổi bật bao gồm:

- Rà soát định kỳ: Chương trình đào tạo và Bản mô tả CTĐT, đã được rà soát, cập nhật toàn diện để bám sát xu hướng công nghệ và năng lượng mới. Trong quá trình cập nhật chương trình đào tạo năm 2023, Khoa đã tiến rà soát cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung các học phần trong toàn bộ chương trình đào tạo trên cơ sở góp ý của các bên liên quan.

- Chuẩn hóa Chuẩn đầu ra (PLOs): Đã chính thức ban hành hệ thống Chuẩn đầu ra mới, đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT và các tổ chức kiểm định.

- Xây dựng Ma trận học phần: Đã thiết lập Ma trận xác định mức độ đóng góp cụ thể của từng học phần vào việc đạt được các Chuẩn đầu ra của CTĐT, đảm bảo tính logic và liên thông kiến thức.

- Đo lường mức độ đạt chuẩn: Điểm sáng trong kỳ đánh giá này là Khoa đã xây dựng và áp dụng thành công Bộ chỉ số đánh giá (PIs - Performance Indicators). Bộ chỉ số này giúp đo lường định lượng và chính xác mức độ đạt Chuẩn đầu ra của người học sau khi kết thúc môn học và khóa học. Toàn bộ quá trình rà soát đều được lập biên bản, lưu trữ hồ sơ và công bố công khai để đảm bảo tính minh bạch.

2. Đổi mới Đề cương học phần và phát triển Học liệu:

- Đề cương chi tiết học phần: Đã ban hành đồng bộ toàn bộ Đề cương chi tiết các học phần giảng dạy trực tiếp, đảm bảo tính phù hợp với xu hướng đào tạo và yêu cầu nghề nghiệp.

- Chuyển đổi số trong giảng dạy: Nắm bắt xu hướng giáo dục hiện đại, Khoa đã xây dựng kế hoạch rà soát và điều chỉnh 02 Đề cương chi tiết (gồm học phần Kỹ thuật an toàn và Điện đại cương) sang hình thức giảng dạy trực tuyến (E-learning) trong các CTĐT của khoa. Trong thời gian tới khoa sẽ tiếp tục triển khai và lựa chọn các học phần để xây dựng đề cương và các bài giảng trực tuyến, đẩy

mạnh công tác chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần, qua đó cũng phát huy được sự sáng tạo, khả năng tư duy, tự học và tự nghiên cứu của sinh viên.

- Phát triển học liệu: Khoa đã thành lập các Hội đồng chuyên môn thẩm định, lựa chọn sách đã xuất bản đưa vào CTĐT chính thức cho các học phần trọng điểm, thay thế cho các giáo trình cũ trước đây: Điện đại cương; Hệ thống điện đại cương; Giáo trình quản lý vận hành lưới điện phân phối có nguồn phân tán; Thiết bị điều khiển khả trình. Đồng thời, đã đề xuất danh sách các tài liệu cần mua bổ sung phục vụ công tác giảng dạy.

3. Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên luôn được Khoa chú trọng phát triển, tuyển chọn kỹ lưỡng và có chuyên môn vững vàng. Để đáp ứng các yêu cầu giảng dạy trong thời kỳ mới:

- Khuyến khích học tập nâng cao trình độ: Hàng năm, Khoa đặc biệt khuyến khích và tạo điều kiện cho các giảng viên đăng ký tham gia học tập nâng cao trình độ ở bậc Tiến sĩ (01 Giảng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ năm 2026; 01 Giảng viên học nâng cao trình độ tiến sĩ ngành Kỹ thuật điện trong năm 2025; năm 2026 có 03 giảng viên đăng ký kế hoạch học tập nâng cao chuyên môn ở trình độ tiến sĩ).

- Bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn: Khoa tích cực cử giảng viên tham gia các khóa học đào tạo ngắn hạn chuyên sâu liên quan đến chuyển đổi số, năng lượng xanh và năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời). Việc này giúp đội ngũ giảng viên liên tục bổ sung, cập nhật các kiến thức công nghệ mới và kỹ năng thực tiễn để phục vụ trực tiếp cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Giảng viên cũng thường xuyên được bồi dưỡng định kỳ về phương pháp sư phạm, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật dạy học tích cực, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong giảng dạy.

4. Cải tiến cơ sở vật chất phục vụ thực hành thí nghiệm các học phần trong CTĐT:

Cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, nhằm tạo ra môi trường học tập an toàn, sát với thực tế công nghiệp, gắn liền với thực tế và cập nhật các công nghệ tiến tiến trong lĩnh vực kỹ thuật điện để đưa vào giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo.

- Xây dựng định mức vật tư tiêu hao cho các thiết bị, công cụ và dụng cụ phục vụ thực hành : Đã tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng toàn bộ các vật tư, dụng cụ, thiết bị máy móc phục vụ cho các học phần thí nghiệm, thực hành. Khoa đã xây dựng và ban hành định mức tiêu hao vật tư chuẩn cho từng học phần, giúp tối ưu hóa công tác quản lý tài sản.

- Đề án Phòng thí nghiệm mũi nhọn: Khoa đã hoàn thiện và đề xuất Đề án đầu tư xây dựng mới Phòng thí nghiệm Hệ thống điện thông minh. Đề án này nhằm cung cấp môi trường thực hành hiện đại, bám sát các công nghệ lưới điện tiên tiến, đáp ứng nhu cầu đào tạo chuyên sâu và nghiên cứu trong lĩnh vực năng lượng và hệ thống điện. Đề án này đang được Nhà trường ra soát và triển khai từng bước theo các quy định hiện hành về mua sắm và đầu tư.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học gắn liền với đào tạo và thực tiễn:

- Tăng cường liên tục: Công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên (đề tài cấp Trường) và của sinh viên (đề tài NCKH sinh viên) liên tục tăng trưởng qua từng năm.

- Gắn kết thực tiễn (Đào tạo - Nghiên cứu - Chuyển giao): Các đề tài nghiên cứu không chỉ mang tính hàn lâm mà luôn gắn liền với các kiến thức đào tạo của CTĐT và bám sát thực tế tại các đơn vị sản xuất liên quan đến lĩnh vực Kỹ thuật điện và năng lượng. Điều này đảm bảo triết lý đào tạo của Khoa: kết nối chặt chẽ giữa đào tạo thực hành, nghiên cứu phát triển và Chuyển giao công nghệ.

- Tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế: Năm học vừa qua đánh dấu bước đột phá mạnh mẽ trong hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của Khoa Kỹ thuật điện, nổi bật nhất là Khoa KTĐ được Nhà trường giao đơn vị đầu mối tổ chức thành công Hội thảo khoa học quốc tế IEEE về Môi trường và Kỹ thuật điện - Châu Á năm 2025. Sự kiện đã quy tụ đông đảo các học giả, chuyên gia hàng đầu khu vực và quốc tế, góp phần khẳng định vị thế và uy tín học thuật của Nhà trường và khoa Kỹ thuật điện. Đây là diễn đàn uy tín tầm cỡ quốc tế, tạo cơ hội để giảng viên, sinh viên trao đổi học thuật, công bố các công trình nghiên cứu và tiếp cận với các chuyên gia hàng đầu trên thế giới.

- Tổ chức Seminar chuyên đề định kỳ (Seminar chuyên đề về bảo vệ chống sét do công ty DEHN (Cộng hoà liên bang Đức); Seminar xu hướng của hệ thống điện thông minh; Seminar về giải pháp mô phỏng thời gian thực HIL ngành điện do Công ty OPAL-RT,...): Khoa thường xuyên tổ chức các buổi seminar học thuật nhằm giới thiệu và cập nhật các công nghệ ứng dụng tiên tiến nhất trong ngành

kỹ thuật điện và hệ thống điện. Các buổi seminar này không chỉ bồi dưỡng chuyên môn sâu cho giảng viên mà còn khơi dậy niềm đam mê nghiên cứu, giúp sinh viên nắm bắt kịp thời các xu hướng công nghệ lõi hiện nay.

6. Tăng cường hợp tác doanh nghiệp và phát triển mạng lưới thực tập cho sinh viên:

Nhằm rút ngắn khoảng cách giữa lý thuyết giảng đường và yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động, Trường Đại học Điện lực và Khoa Kỹ thuật điện đã đẩy mạnh thiết lập quan hệ đối tác chiến lược:

- Mở rộng mạng lưới đối tác: Khoa thường xuyên làm việc, ký kết các biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) với các doanh nghiệp, tập đoàn sản xuất, kinh doanh liên quan trực tiếp đến lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật điện.

- Triển khai thực tập, thực tế: Thông qua mạng lưới này, Khoa đã tổ chức đưa sinh viên đi tham gia các kỳ thực tập cơ sở và thực tập tốt nghiệp trực tiếp tại các nhà máy, trạm biến áp, và cơ sở sản xuất của doanh nghiệp đối tác.

- Hiệu quả thực tiễn: Hoạt động này giúp sinh viên được cọ xát với môi trường làm việc công nghiệp thực thụ, làm quen với tác phong kỷ luật, văn hóa doanh nghiệp và trau dồi các kỹ năng nghề nghiệp thực tiễn. Đồng thời, đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp đánh giá năng lực và tuyển dụng trực tiếp những sinh viên xuất sắc ngay từ khi chưa tốt nghiệp.

Qua nửa chu kỳ sau kiểm định, Khoa Kỹ thuật điện đã từng bước hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng. Việc liên tục cập nhật CTĐT, minh bạch hóa việc đánh giá qua PIs, chú trọng bồi dưỡng giảng viên, nâng cấp hạ tầng thực hành và đặc biệt là đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp để tổ chức thực tập thực tế đã tạo ra bước chuyển biến rõ rệt về chất lượng đầu ra. Điều này khẳng định cam kết của Khoa trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng đúng yêu cầu của các doanh nghiệp và xã hội đối với kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử trong giai đoạn mới./.

II. THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- 1. Thời điểm được công nhận:** 26 tháng 8 năm 2022
- 2. Tên tổ chức Kiểm định chất lượng giáo dục:** Trung tâm KĐCLGD – ĐHQGHN
- 3. Kết quả chung việc thực hiện đánh giá và cải tiến nâng cao chất lượng:**

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu văn tắt lý do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	5	4	4	
Tiêu chí 1.2	5	4	4	
Tiêu chí 1.3	5	4	4	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	5	4	4	
Tiêu chí 2.2	5	4	4	
Tiêu chí 2.3	5	4	4	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	5	4	4	
Tiêu chí 3.2	5	4	4	
Tiêu chí 3.3	5	3	4	Chương trình đã được cải tiến cập nhật năm 2023
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4	4	
Tiêu chí 4.2	5	4	4	
Tiêu chí 4.3	4	3	4	Tăng cường các hoạt động hỗ trợ sinh viên qua việc thành lập và phát triển trung tâm hỗ trợ sinh viên, trung tâm ngoại ngữ
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	4	4	
Tiêu chí 5.2	5	4	4	
Tiêu chí 5.3	4	3	4	Đã sửa đổi quy chế tổ chức thi, quy định về đánh giá ngân hàng đề thi, xây dựng ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vẫn tắt lí do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
Tiêu chí 5.4	4	4	4	
Tiêu chí 5.5	4	4	4	
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	4	5	5	
Tiêu chí 6.2	4	3	4	Tỷ lệ GV/ Người học được đo đếm, cải tiến đáp ứng quy định và đáp ứng yêu cầu của chuẩn cơ sở giáo dục
Tiêu chí 6.3	4	4	4	
Tiêu chí 6.4	4	4	4	
Tiêu chí 6.5	4	4	4	
Tiêu chí 6.6	4	4	4	
Tiêu chí 6.7	4	5	5	
Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 7.1	4	4	4	
Tiêu chí 7.2	4	4	4	
Tiêu chí 7.3	4	4	4	
Tiêu chí 7.4	4	4	4	
Tiêu chí 7.5	4	3	4	Đã xây dựng hệ thống quản trị tập trung để đánh giá khách quan chất lượng công việc
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	5	4	4	
Tiêu chí 8.2	5	4	4	
Tiêu chí 8.3	5	4	4	
Tiêu chí 8.4	5	4	4	
Tiêu chí 8.5	5	4	4	

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lí do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	4	4	4	
Tiêu chí 9.2	4	3	4	Thư viện đã cải tổ và đầu tư lớn, đánh giá của đoàn kiểm định Trường đã đạt chuẩn.
Tiêu chí 9.3	5	3	4	
Tiêu chí 9.4	5	4	4	
Tiêu chí 9.5	4	4	4	
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	5	4	4	
Tiêu chí 10.2	4	3	4	Đã ban hành nhiều quy định và các hoạt động bồi dưỡng đào tạo về phát triển CTĐT
Tiêu chí 10.3	4	4	4	
Tiêu chí 10.4	4	4	4	
Tiêu chí 10.5	4	4	4	
Tiêu chí 10.6	4	4	4	
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	4	3	4	Tỷ lệ người học tốt nghiệp đã được định kỳ rà soát và có các giải pháp thúc đẩy có hiệu quả thực tế.
Tiêu chí 11.2	5	4	4	
Tiêu chí 11.3	5	4	4	
Tiêu chí 11.4	4	3	4	Hoạt động NCKH SV được tổ chức bài bản và thu kết quả thực tế

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú <i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vẫn tất lý do)</i>
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng <i>(tính đến thời điểm báo cáo)</i>	
Tiêu chí 11.5	4	4	4	
Đánh giá chung CTĐT	Số tiêu chí đạt	50	41	
	Tỉ lệ %	100%	82%	

4. Kết quả cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí (Theo phụ lục đính kèm)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không 

Nơi nhận:

- Cục QLCL (đề b/c);
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.


Đinh Văn Châu

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG THEO TỪNG TIÊU CHÍ

(Kèm theo Báo cáo số ~~KTBC-DHDL~~ ngày ~~Kháng 3~~ năm 2025 của Trường Đại học Điện lực)

<p>Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)</p>	<p>Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)</p>	<p>Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD</p>	<p>Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)</p>	<p>Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo</p>	<p>Đơn vị/cá nhân thực hiện</p>	<p>Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)</p>	<p>Ghi chú</p>
<p>Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và CDR của CTBT</p> <p>Tiêu chí 1.1. Mục tiêu của CTBT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục đại học, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại</p>	<p>Đạt, 4;</p>	<p>Tiếp tục rà soát, cập nhật mục tiêu của CTBT nhằm thể hiện rõ hơn tính đặc thù của chuyên ngành đào tạo và đáp ứng các yêu cầu thay đổi của thị trường lao động trong nước và khu vực ASEAN;</p>	<p>Đã tổ chức rà soát mục tiêu của CTBT trong đợt hiệu chỉnh CTBT năm 2023. MCGK.01</p>	<p>Tiếp tục thực hiện xây dựng triết lý giáo dục và mục tiêu giáo dục của Khoa</p>	<p>Khoa</p>	<p>2023-2027</p>	
<p>Tiêu chí 1.2. CDR của CTBT được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học</p>	<p>Đạt, 4;</p>	<p>Điền đạt các chuẩn đầu ra của CTBT ngắn gọn, để đo lường và đánh giá; xây dựng bộ sung các chuẩn đầu ra theo hướng phục vụ phát triển ngành năng lượng và chuyên giao</p>	<p>Đã tổ chức rà soát mục tiêu của CTBT trong đợt hiệu chỉnh CTBT năm 2023. Đã xây dựng quy định về đo lường đánh giá CDR học phần, hiện đang phối hợp xây dựng phần mềm để tổ chức thực hiện.</p>	<p>Tiếp tục thực hiện rà soát trong năm 2026. Hoàn thiện phần mềm để tổ chức đánh</p>	<p>Khoa, phòng KT&ĐBCL</p>	<p>2023-2027</p>	

<p>Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (<i>trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí</i>)</p>	<p>Kết quả KBCLGD (<i>Đạt/Chưa đạt, mức</i>)</p>	<p>Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KBCLGD</p>	<p>Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (<i>kèm theo mã minh chứng</i>)</p>	<p>Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo</p>	<p>Đơn vị/cá nhân thực hiện</p>	<p>Thời gian thực hiện (<i>Bắt đầu và hoàn thành</i>)</p>	<p>Ghi chú</p>
<p>cần đạt được sau khi hoàn thành CTDT.</p>		<p>công nghệ cao, thích ứng với xu thế phát triển của nền kinh tế số và chuyển đổi số quốc gia.</p>	<p>MCGK.01 MCGK.02</p>	<p>giả mức độ đạt chuẩn đầu ra theo đúng quy định</p>			
<p>Tiêu chí 1.3. CDR của CTDT phần ảnh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai</p>	<p>Đạt, 4;</p>		<p>Đã tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan và Đã thực hiện đánh giá mức độ tương thích giữa CDR với quy định 1982 của Bộ GD&ĐT trong quá trình hiệu chỉnh CTDT. Đã cập nhật trên trang thông tin điện tử của Khoa MCGK.01 MCGK.03</p>	<p>Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTDT năm 2026</p>	<p>Khoa</p>	<p>2023-2027</p>	
<p>Tiêu chuẩn 2: Bản mô tả CTDT</p>		<p>Tiếp tục rà soát, cập nhật bản mô tả CTDT đảm bảo các thông tin nhất quán, có tính hệ thống; cấu trúc ngắn gọn, súc tích và cập nhật tuyên bố về tầm nhìn, sứ mạng, triết lý giáo dục của Trường;</p>	<p>Đã thực hiện trong quá trình cập nhật CTDT năm 2023 MCGK.04</p>	<p>Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTDT năm 2026</p>	<p>Khoa</p>	<p>2023-2027</p>	
<p>Tiêu chí 2.1. Bản mô tả CTDT đầy đủ thông tin và cập nhật</p>	<p>Đạt, 4;</p>						

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí <i>(trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)</i>	Kết quả KDCLGD <i>(Đạt/Chưa đạt; mức)</i>	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KDCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả <i>(kèm theo mã minh chứng)</i>	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện <i>(Bắt đầu và hoàn thành)</i>	Ghi chú
Tiêu chí 2.2. Đề cương các học phần đầy đủ thông tin và cập nhật.	Đạt, 4;	Thiết kế, bổ sung đầy đủ nội dung trong đề cương của các học phần; rà soát, điều chỉnh ma trận đóng góp của học phần vào đạt chuẩn đầu ra của CTDT	Đã thực hiện trong quá trình cập nhật CTDT năm 2023 MCGK.04	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTDT năm 2026	Khoa	2023-2027	
Tiêu chí 2.3. Bản mô tả CTDT và đề cương các học phần được công bố công khai và các bên liên quan để dàng tiếp cận	Đạt, 4;	Cập nhật tài liệu học tập và đa dạng các hình thức công bố để cán bộ, giảng viên và người học nắm bắt, thực hiện.	Đã cập nhật trên trang thông tin điện tử của Khoa MCGK.03	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTDT năm 2026	Khoa	2023-2027	
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học.		Tăng cường tham khảo các CTDT tiên tiến, ý kiến của các bên liên quan để định kỳ rà soát, cập nhật chương trình dạy học nhằm đảm bảo mỗi học phần đều có đóng góp vào đạt chuẩn đầu ra của CTDT, đáp ứng yêu cầu của Thông tư 17/2021		Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTDT năm 2026	Khoa	2023-2027	
Tiêu chí 3.1. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên CDR	Đạt, 4;		Đã thực hiện trong quá trình cập nhật CTDT năm 2023 MCGK.04	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTDT năm 2026	Khoa	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chí 3.2. Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được CĐR là rõ ràng	Đạt, 4;	Rà soát, điều chỉnh để đảm bảo mỗi học phần đều có đóng góp vào đạt chuẩn đầu ra của CTĐT	Đã thực hiện trong quá trình cập nhật CTĐT năm 2023 MCGK.04	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTĐT năm 2026	Khoa	2023-2027	
Tiêu chí 3.3. Chương trình dạy học có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp	Chưa đạt, 3;	Bổ sung thêm các học phần/thời lượng thực hành, thực tập phù hợp với yêu cầu đặc thù của từng chuyên ngành; rà soát cấu trúc lại chương trình dạy học nhằm tạo sự thống nhất về nội dung và trình tự thực hiện các học phần.	Đã thực hiện trong quá trình cập nhật CTĐT năm 2023 MCGK.04	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTĐT năm 2026	Khoa	2023-2027	
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học							
Tiêu chí 4.1. Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan.	Đạt, 4;	Có biện pháp hiệu quả tăng cường nhận thức của cán bộ giảng viên, người học đồng thời đa dạng các hình thức thông tin, phổ biến đến các bên liên quan về mục tiêu giáo dục	Triết lý giáo dục hoặc mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên liên quan qua các hoạt động như chiến lược phát triển Trường, Lấy ý kiến phát triển chương trình đào tạo... MCGK.05	Tiếp tục rà soát thực hiện theo đúng yêu cầu của tiêu chí	TCHC	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chí 4.2. Các hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được CĐR	Đạt, 4;	Có yêu cầu giảng viên đổi mới các phương pháp dạy học tiên tiến để giúp người học phát triển được các kỹ năng mềm, chủ động lựa chọn được phương pháp học tập phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra; chú trọng hơn nữa việc phát triển cho sinh viên các kỹ năng mềm như thuyết trình, giao tiếp xã hội, kỹ năng tin học ...;	Nhà trường đã triển khai hệ thống Elearning, tổ chức xây dựng bài giảng các học phần online. Tăng cường các học phần thực tập tại doanh nghiệp.. MCGK.06	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh CTĐT năm 2026	Khoa	2023-2027	
Tiêu chí 4.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học	Đạt, 4;	Lồng ghép các hoạt động dạy học để phát triển một số năng lực, phẩm chất cần thiết giúp cho người học có năng lực học tập suốt đời.	Tăng cường các hoạt động hỗ trợ sinh viên qua việc thành lập và phát triển trung tâm hỗ trợ sinh viên, trung tâm ngoại ngữ MCGK07.				
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học							
Tiêu chí 5.1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được CĐR	Đạt, 4;	Thiết kế kế hoạch tổng thể, phát triển công cụ để đo lường mức độ đạt được của chuẩn đầu ra của CTĐT	Đã xây dựng quy định về đo lường đánh giá CĐR học phần, hiện đang phối hợp xây dựng phần mềm để tổ chức thực hiện.	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí trong đợt hiệu chỉnh	Khoa Khoa, phòng KT&ĐBCL	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
			Đã xây dựng ma trận tương thích giữa chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra đánh giá trong quá trình hiệu chỉnh CTĐT năm 2023 MCGK.01 MCGK.02	CTĐT năm 2026			
Tiêu chí 5.2. Các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan) rõ ràng và được thông báo công khai tới người học.	Đạt, 4;	Đa dạng các hình thức đánh giá, nhất là tăng cường hình thức đánh giá tiểu luận, bài tập lớn hay thực hành thay thế; thiết kế phương pháp và công cụ đánh giá khoa học để tăng độ tin cậy, độ giá trị và sự công bằng	Đã thực hiện trong quá trình hiệu chỉnh CTĐT năm 2023 Ban hành quy định sửa đổi về tổ chức thi hết học phần sát thực tế Ban hành quy chế về xây dựng, quản lý sử dụng ngân hàng câu hỏi thi và đề thi, với các ưu cầu về đánh giá câu hỏi rất cụ thể. MCGK.08 MCGK.09 MCGK.01	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa Khoa, phòng KT&ĐBCL	2023-2027	
Tiêu chí 5.3. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng.	Chưa đạt, 3;	Kiểm soát chặt chẽ hơn các khâu làm đáp án đề thi, chấm thi bám sát thang điểm; thường xuyên phân tích kết quả học tập để đánh giá xác thực chất lượng kiểm tra đánh giá;	Ban hành quy định sửa đổi về tổ chức thi hết học phần sát thực tế Ban hành quy chế về xây dựng, quản lý sử dụng ngân hàng câu hỏi thi và đề thi, với các ưu cầu về đánh giá câu hỏi rất cụ thể. MCGK.09 MCGK.01	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa Khoa, phòng KT&ĐBCL	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chí 5.4. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để người học cải thiện việc học tập.	Đạt, 4;	Nghiên cứu phát triển bộ công cụ trực tuyến để hỗ trợ người học phản hồi kịp thời.	Xây dựng hệ thống Online để hỗ trợ người học kịp thời Nhà trường đã hoàn thiện hệ thống tổ chức thi bằng phần mềm trên hệ thống ASC, giúp phản hồi kịp thời và chuyển đổi số để cung cấp thông tin nhanh và chính xác cho người học MCGK.06 MCGK.10	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa Khoa, phòng KT&ĐBCL	2023-2027	
Tiêu chí 5.5. Người học tiếp cận dễ dàng với quy trình khieu nại về kết quả học tập.	Đạt, 4;		Nhà trường đã hoàn thiện hệ thống tổ chức thi bằng phần mềm trên hệ thống ASC, giúp phản hồi kịp thời và chuyển đổi số để cung cấp thông tin nhanh và chính xác cho người học MCGK.06 MCGK.10	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa Khoa, phòng KT&ĐBCL	2023-2027	
Tiêu chuẩn 6: Đội ngũ GV, nghiên cứu viên							
Tiêu chí 6.1. Việc quy hoạch đội ngũ GV, nghiên cứu viên (bao gồm việc thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, chấm dứt hợp đồng và cho nghỉ hưu) được thực hiện đáp	Đạt, 5;	Rà soát, cập nhật kế hoạch chiến lược, Đề án vị trí việc làm, các tiêu chí tuyển dụng ... làm căn cứ quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng và phát triển năng lực đội ngũ giảng viên;	Nhà trường đã rà soát và ban hành đề án vị trí việc làm MCGK.11	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KBCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KBCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng							
Tiêu chí 6.2. Tỷ lệ GV/người học và khối lượng công việc của đội ngũ GV, nghiên cứu viên được đo lường, giám sát làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.	Chưa đạt, 3;	Có chính sách thu hút giảng viên có trình độ cao; phân công hợp lý và giám sát khối lượng công việc giảng viên để tránh quá tải trong giảng dạy;	Nhà trường tổ chức giám sát tỷ lệ thông qua hệ thống phần mềm Hemmis của Bộ GDĐT làm căn cứ để tuyển dụng phù hợp với tuyển sinh Nhà trường ban hành Nghị quyết phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2023 và các năm khác và phương hướng tuyển dụng nhân sự có trình độ cao của Trường ĐHĐL MCGK.12	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 6.3. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn GV, nghiên cứu viên (bao gồm cả đạo đức và năng lực học thuật) để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai	Đạt, 4;		Quy trình thực hiện công khai và ban hành quy chế về bổ nhiệm, tuyển dụng MCGK.13	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chí 6.4. Năng lực của đội ngũ GV, nghiên cứu viên được xác định và được đánh giá.	Đạt, 4;	xây dựng bộ chỉ số đánh giá (KPIs) dựa trên kết quả, hiệu quả thực hiện công việc;	Nhà trường triển khai hệ thống quản trị tập trung để đánh giá chất lượng công việc, hiện đang xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá MCGK.06	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 6.5. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ GV, nghiên cứu viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.	Đạt, 4;		Hàng năm Nhà trường đều xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng, đào tạo để xác định nhu cầu. MCGK.14	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 6.6. Việc quản trị theo kết quả công việc của GV, nghiên cứu viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.	Đạt, 4;	sớm hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh và triển khai hợp tác NCKH với địa phương, doanh nghiệp để gia tăng các công bố quốc tế, nguồn lực, chuyển giao và thương mại hóa, thương hiệu và uy tín cho Trường	Nhà trường triển khai hệ thống quản trị tập trung để đánh giá chất lượng công việc, hiện đang xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá MCGK.06	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 6.7. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu	Đạt, 5;		Hàng năm Nhà trường đều thực hiện việc Tổng kết hoạt động khoa học công nghệ. Căn cứ vào	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của	Phòng TCHC	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
của GV, nghiên cứu viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng			đây thực hiện tổng kết, đánh giá và giao nhiệm vụ cho năm tiếp theo đến các đơn vị MCGK.15 MCGK.16	tiêu chí			
Tiêu chuẩn 7: Đội ngũ nhân viên							
Tiêu chí 7.1. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên (làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.	Đạt, 4;	Phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên hỗ trợ trên cơ sở quy hoạch CTĐT và các hoạt động để tiếp tục hoàn chỉnh chiến lược phát triển đội ngũ theo từng giai đoạn hướng đến thực hiện sứ mạng, tầm nhìn của Trường đến năm 2030;	Nhà trường đã rà soát và ban hành đề án vị trí việc làm MCGK.11	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 7.2. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm điều chuyển được xác định và phổ biến công khai.	Đạt, 4;	cập nhật quy chế tuyển dụng; quy định cụ thể về năng lực cho từng vị trí việc làm theo nhóm nhiệm vụ để đánh giá và nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên;	Nhà trường đã ban hành quy chế tuyển dụng, đồng thời các tiêu chí luôn được công khai trên hệ thống. MCGK.13 MCGK.16	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 7.3. Năng lực của đội ngũ nhân viên	Đạt, 4;	quy định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo	Nhà trường triển khai hệ thống quản trị tập trung để đánh giá	Tiếp tục rà soát theo đúng	Phòng TCHC	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
được xác định và được đánh giá		kết quả đầu ra và theo các chỉ số thực hiện chính (KPIs) trong đó có các tiêu chí đánh giá phù hợp về kết nối phục vụ cộng đồng.	chất lượng công việc, hiện đang xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá MCGK.06	yêu cầu của tiêu chí			
Tiêu chí 7.4. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó.	Đạt, 4;		Hàng năm Nhà trường đều xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng, đào tạo để xác định nhu cầu. MCGK.14	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chí 7.5. Việc quản trị theo kết quả công việc của nhân viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng	Chưa đạt, 3;	quy định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo kết quả đầu ra và theo các chỉ số thực hiện chính (KPIs) trong đó có các tiêu chí đánh giá phù hợp về kết nối phục vụ cộng đồng.	Nhà trường triển khai đánh giá viên chức người lao động theo hàng tháng. Hiệu chỉnh và ban hành quy chế thi đua khen thưởng và thực hiện đánh giá theo các bộ tiêu chí đã có MCGK.14	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng TCHC	2023-2027	
Tiêu chuẩn 8: Người học và hoạt động hỗ trợ người học							

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chí 8.1. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật	Đạt, 4;		Nhà trường luôn thực hiện xây dựng và công bố Đề án tuyển sinh sớm và đúng quy định. Công bố công khai trên hệ thống website Nhà trường, các diễn đàn, các nền tảng số và các phương tiện truyền thông khác MCGK.19	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QL Đào tạo	2023-2027	
Tiêu chí 8.2. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng và được đánh giá.	Đạt, 4;		Các tiêu chí được công bố trong Đề Án tuyển sinh hàng năm được xác định rõ ràng và đúng quy định. Các tiêu chí này được hội đồng tuyển sinh Nhà trường nghiên cứu, xây dựng và tổ chức ban hành căn cứ theo quy định và thực tế của Nhà trường MCGK.19 MCGK.20	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QL Đào tạo	2023-2027	
Tiêu chí 8.3. Có hệ thống giám sát phù hợp về sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học.	Đạt, 4;	Có giải pháp mang tính hệ thống để đảm bảo tỉ lệ nhập học/tuyển sinh và kịp thời hỗ trợ người học sớm tốt nghiệp và nâng cao tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn;	Nhà trường có đơn vị chuyên trách là phòng CTSV kết hợp với phòng QLĐT thường xuyên tổ chức đánh giá kết quả của người học (xét cảnh báo) thông qua hệ thống phần mềm quản lý đào tạo. Qua đó cùng với các Khoa quản lý CTĐT có biện pháp thúc đẩy	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QL Đào tạo	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
			tỷ lệ người học tốt nghiệp và tốt nghiệp đúng hạn MCGK.21 MCGK.22				
Tiêu chí 8.4. Có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học.	Đạt, 4;		Nhà trường đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ người học qua các đơn vị như: CTSV, Đoàn thanh niên và trung tâm hỗ trợ việc làm và khởi nghiệp MCGK.23	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	TT TQĐ, CTSV, Đoàn Thanh Niên	2023-2027	
Tiêu chí 8.5. Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và sự thoải mái cho người học.	Đạt, 4;	Tăng cường môi trường cảnh quan và môi trường tâm lý cho người học, nhất là tại cơ sở Hà Nội bên cạnh các giải pháp đang được thực hiện để tăng tổng thể diện tích sản phẩm xây dựng phục vụ đào tạo; chú trọng đến công tác xây dựng khu học xá theo hướng thân thiện với môi trường	Nhà trường đẩy mạnh các hoạt động đầu tư về cơ sở vật chất, cảnh quan ở tất cả các cơ sở của Nhà trường. Nhà trường cũng đã tiếp cận thêm cơ sở mới tại Láng Hòa Lạc và đang tổ chức tiếp nhận thêm cơ sở đào tạo tại Hà Nội MCGK.24 MCGK.25	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QTDV	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chuẩn 9: Cơ sở vật chất và trang thiết bị							
Tiêu chí 9.1. Có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	Đạt, 4;		Nhà trường đẩy mạnh các hoạt động đầu tư về cơ sở vật chất, cảnh quan ở tất cả các cơ sở của Nhà trường. Nhà trường cũng đã tiếp cận thêm cơ sở mới tại Láng Hòa lạc và đang tổ chức tiếp nhận thêm cơ sở đào tạo tại Hà Nội MCGK.24 MCGK.25	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QTDV	2023-2027	
Tiêu chí 9.2. Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.	Chưa đạt, 3;	Tăng cường công tác biên soạn giáo trình; khẩn trương cập nhật, bổ sung đầy đủ tài liệu học tập đáp ứng yêu cầu của CTĐT; đẩy mạnh số hóa học liệu, nâng cấp nguồn tài nguyên số và kết nối cơ sở dữ liệu với các trung tâm học liệu; rà soát các hoạt động của thư viện đảm bảo thực hiện đầy đủ theo quy định của Luật	Trong năm vừa qua, Nhà trường đầu tư lớn cho hệ thống Thư viện: về nguồn nhân lực, về quy chế hoạt động, về đầu tư học liệu số và học liệu giấy MCGK.24 MCGK.25 MCGK.26	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Thư Viện	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
		thư viện và Nghị định 93/2020/NĐ-CP;					
Tiêu chí 9.3. Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu	Đạt, 4;	Đầu tư và trang cấp phù hợp cho hệ thống các phòng thí nghiệm, thực hành, phòng máy tính và các phần mềm thực hành mô phỏng chuyên ngành; tích cực thực hiện chuyên đổi số trong quản lý và giảng dạy để đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0.	Nhà trường đã tổ các hoạt động đầu tư cho hệ thống phòng thí nghiệm, thực hành, phòng máy tính, phòng thực hành mô phỏng từ nguồn đầu tư của Nhà trường và nguồn tài trợ từ các tổ chức MCGK.26	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	TT THPT	2023-2027	
Tiêu chí 9.4. Hệ thống CNTT (bao gồm cả hạ tầng cho học tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu	Đạt, 4;		Nhà trường đã trang bị hệ thống mạng nội bộ, mạng không dây và đặc biệt là hệ thống quản trị tập trung hiện đại với đầy đủ các phân hệ như một trường ĐH trên không gian mạng. MCGK.27	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	TT CNTT	2023-2027	
Tiêu chí 9.5. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người	Đạt, 4;		Nhà trường đẩy mạnh các hoạt động đầu tư về cơ sở vật chất, cảnh quan ở tất cả các cơ sở của Nhà trường. Nhà trường cũng đã tiếp cận thêm cơ sở mới tại Láng Hòa				

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
tập của người học được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với CDR			quản trị hoạt động dạy và học đồng thời nâng cao việc giám sát qua đội ngũ trực giảng, đội ngũ thanh tra giáo dục và thanh tra hoạt động thi (thành lập ban coi thi đối với các kỳ thi kết thúc học kỳ). Kết thúc học kỳ Nhà trường tổ chức tổng kết hoạt động thi để đánh giá kết quả học tập và chất lượng thi kiểm tra đánh giá MCGK.31 MCGK.32	tiêu chí	KT&ĐBCL		
Tiêu chí 10.4. Các kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học.	Đạt, 4;	có chính sách và giải pháp cụ thể, có tính hệ thống và đồng bộ để thúc đẩy các chương trình, đề tài nghiên cứu theo hướng tạo ra các sản phẩm có tính ứng dụng cao để ứng dụng vào cải tiến việc dạy và học;	Nhà trường đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu cấp trường, trong đó chú trọng các đề tài có sản phẩm có thể ứng dụng vào việc dạy và học MCGK.33	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa, Phòng QLKH&HT	2023-2027	
Tiêu chí 10.5. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư	Đạt, 4;		Hàng năm, Nhà trường đều tiến hành khảo sát người học, người dùng về thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng KT&ĐBCL, Thư Viện	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
viện, phòng thí nghiệm, hệ thống CNTT và các dịch vụ hỗ trợ khác) được đánh giá và cải tiến.			dịch vụ hỗ trợ khác làm căn cứ để cải tiến chất lượng MCGK.34				
Tiêu chí 10.6. Cơ chế phản hồi của các BLQ có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến	Đạt, 4;	Hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong để tạo tiền đề xây dựng văn hóa chất lượng, trước hết phục vụ cho việc cải tiến chất lượng CTĐT.	Nhà trường xây dựng quy định và bộ câu hỏi để thu thập ý kiến các BLQ một cách phù hợp (có sửa đổi định kỳ), ứng dụng CNTT. MCGK.35 MCGK.36	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng KT&ĐBCL	2023-2027	
Tiêu chuẩn 11: Kết quả đầu ra							
Tiêu chí 11.1. Tỷ lệ thời học, tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Chưa đạt, 3;		Nhà trường tổ chức giám sát các tỷ lệ này thông qua hệ thống phần mềm tập trung, định kỳ tổ chức các hoạt động cảnh báo học vụ, xét tốt nghiệp và có các biện pháp để thúc đẩy tỷ lệ này MCGK.37	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QL ĐT	2023-2027	
Tiêu chí 11.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh để	Đạt, 4;		Nhà trường tổ chức giám sát các tỷ lệ này thông qua hệ thống phần mềm tập trung, định kỳ tổ	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QL ĐT	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
cải tiến chất lượng			chức các hoạt động cảnh báo học vụ, xét tốt nghiệp và có các biện pháp để thúc đẩy tỷ lệ này MCGK.37				
Tiêu chí 11.3. Tỷ lệ có việc làm sau TN được xác lập, giám sát, đối sánh để cải tiến chất lượng	Đạt, 4;	quan tâm kiến tạo nhiều hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp, nâng cao các kỹ năng cần thiết cho thời kỳ công nghiệp có nhiều biến động; xây dựng các không gian sáng tạo và hỗ trợ khởi nghiệp;	Nhà trường thực hiện khảo sát tình trạng việc làm hàng năm, báo cáo tổng kết đánh giá và thực hiện các hoạt động để cải tiến chất lượng MCGK.38	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa, Phòng KT&ĐBCL, TT TQD	2023-2027	
Tiêu chí 11.4. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của người học được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng.	Chưa đạt, 3;	Khẩn trương ban hành quy định về quản lý và tổ chức nghiên cứu khoa học sinh viên, trích quỹ hỗ trợ nghiên cứu khoa học theo Nghị định 99/2014/NĐ-CP và tổ chức hiệu quả các hoạt động này; có chính sách thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên và gắn với nghiên cứu khoa học sinh viên đồng thời với bồi dưỡng nguồn cán bộ giảng viên;	Nhà trường đã ban hành đầy đủ các quy định liên quan đến hoạt động KHCN. Có các hoạt động thúc đẩy phong trào NCSV. Tổ chức các hoạt động NCKH sinh viên bài bản từ cấp Khoa đến cấp Trường MCGK.39 MCGK.40 MCGK.41	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Phòng QLKH	2023-2027	

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí (trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn và tiêu chí)	Kết quả KĐCLGD (Đạt/Chưa đạt; mức)	Nội dung cần cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Đoàn ĐGN và Hội đồng KĐCLGD	Các hoạt động cải tiến chất lượng đã thực hiện và kết quả (kèm theo mã minh chứng)	Nội dung cần cải tiến chất lượng trong nửa kỳ tiếp theo	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
Tiêu chí 11.5. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng	Đạt, 4;	xem xét các yêu cầu của nhà sử dụng lao động về kỹ năng ngoại ngữ, CNTT và các kỹ năng mềm để điều chỉnh CTĐT; có các giải pháp phù hợp để cải thiện năng lực học tập suốt đời cho người học.	Nhà trường thực hiện khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan hàng năm, báo cáo tổng kết đánh giá và thực hiện các hoạt động để cải tiến chất lượng MCGK.34	Tiếp tục rà soát theo đúng yêu cầu của tiêu chí	Khoa, Phòng KT&ĐBCL, TT TQD	2023-2027	

DANH MỤC MINH CHỨNG BÁO CÁO GIỮA KỲ CTĐT NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số ngày tháng ban hành	Nơi ban hành
MCGK.01	Kế hoạch về việc rà soát, đánh giá cập nhật CTĐT	1652/KH-ĐHĐL-ĐT 20/12/2021	Trường ĐH Điện lực
MCGK.02	Quy định đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra các CTĐT	754/QĐ-ĐHĐL 04/4/2025	Trường ĐH Điện lực
MCGK.03	https://faf.epu.edu.vn/		Trường ĐH Điện lực
MCGK.04	Bản mô tả chương trình đào tạo		Trường ĐH Điện lực
MCGK.05	Chiến lược phát triển Trường Đại học Điện lực giai đoạn đến năm 2035, tầm nhìn 2040	112/NQ-HĐT 28/3/2025	Hội đồng trường
MCGK.06	Phần mềm hỗ trợ đào tạo và học trực tuyến ASC		Hình ảnh giao diện phần mềm
MCGK.07	QĐ ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Khởi nghiệp	1174/QĐ-ĐHĐL 3/8/2022	Trường ĐH Điện lực
MCGK.08	Quy chế tổ chức thi kết thúc học phần	1982/QĐ-ĐHĐL 14/11/2024	Trường ĐH Điện lực
MCGK.09	Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi	1441/QĐ-ĐHĐL 13/9/2024	Trường ĐH Điện lực
MCGK.10	https://www.facebook.com/share/1CZqson2Sv/?mibextid=wwXIfr		
MCGK.11	Nghị quyết phê duyệt KH tuyển dụng viên chức năm 2023 và phương hướng tuyển dụng nhân sự có trình độ cao của Trường ĐHĐL	11/NQ-HĐT 14/6/2023	Hội đồng trường
MCGK.12	Triển khai xây dựng Đề án vị trí việc làm giai đoạn 2024-2028	855/ĐHĐL-TCCB 20/5/2024	Hội đồng trường
MCGK.13	Nghị quyết Ban hành Quy định tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động của Trường ĐHĐL	88/NQ-HĐT 2/12/2024	Hội đồng trường
MCGK.14	Các thông báo đăng ký nhu cầu tuyển dụng và đào tạo bồi dưỡng hàng năm		Trường ĐH Điện lực
MCGK.15	Thông báo vv tham dự Hội nghị "Tổng kết công tác Đào tạo, KHCN, Hợp tác quốc tế và Hợp tác doanh nghiệp năm 2024; Phương hướng hoạt động năm 2025"	155/TB-ĐHĐL 12/2/2025	Trường ĐH Điện lực
MCGK.16	Các báo cáo tổng kết hoạt động KHCN hàng năm		Phòng QLKH&HTQT
MCGK.17	https://epu.edu.vn/chi-tiet-tin/thong-bao-tuyen-dung-vien-chuc-nam-2025-15681.html		

MCGK.18	QĐ về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng	1030/QĐ-ĐHĐL 3/7/2024	Trường ĐH Điện lực
MCGK.19	https://tuyensinh.epu.edu.vn/		
MCGK.20	Biên bản họp hội đồng tuyển sinh		
MCGK.21	Giao diện phần mềm chuẩn cơ sở giáo dục, đánh giá tiêu chí người học tốt nghiệp		
MCGK.22	Các biên bản họp xét cảnh báo học vụ		
MCGK.23	Hình ảnh các hoạt động của sinh viên https://www.facebook.com/share/1CKqLJCau7/?mibextid=wwXlfr		
MCGK.24	Các kế hoạch đầu tư và xây dựng, mua sắm hàng năm		
MCGK.25	Các kế hoạch tiếp nhận cơ sở 3, cơ sở 4		
MCGK.24	Quy chế hoạt động của Thư viện, cơ cấu tổ chức của Thư viện		
MCGK.25	Các kế hoạch và kết quả tổ chức thực hiện mua sắm hàng năm của Thư viện		Trường ĐH Điện lực
MCGK.26	Danh mục thông kê tài liệu và các nguồn học liệu số		Thư viện
MCGK.27	Danh mục các phòng thí nghiệm theo các năm 2022,2023,2024		Thư viện
MCGK.28	Danh mục hệ thống CNTT theo các năm 2022,2023,2024		TT THTN
MCGK.29	Quy định xây dựng, rà soát và điều chỉnh chuẩn đầu ra		TT CNTT
MCGK.30	Quy định xây dựng, thẩm định, đánh giá, cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ ĐH	945/QĐ-ĐHĐL 04/07/2022	Trường ĐH Điện lực
MCGK.31	Các quyết định thành lập ban coi thi hết học phần, ban thanh tra đào tạo, ...	638/QĐ-ĐHĐL 24/05/2022	Trường ĐH Điện lực
MCGK.32	Các báo cáo tổng kết hoạt động thi		Trường ĐH Điện lực
MCGK.33	Danh sách đề tài cấp trường hàng năm		Phòng KT&ĐBCL
MCGK.34	Các báo cáo tổng kết khảo sát ý kiến các bên liên quan		Phòng QLKH&HTQT
MCGK.35	Quy định công tác khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về chất lượng đào tạo tại Trường Đại học Điện lực	1458/QĐ-ĐHĐL 06/09/2022	Trường ĐH Điện lực
MCGK.36	Quyết định Vv thay thế các "Biểu câu hỏi khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan" của Quy định công tác khảo sát, lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan về chất lượng đào tạo của Trường Đại học Điện lực.	1768/QĐ-ĐHĐL 30/10/2023	Trường ĐH Điện lực
MCGK.37	Các dữ liệu và biên bản xét cảnh báo học vụ và xét tốt nghiệp		QLĐT
MCGK.38	Báo cáo tổng kết hoạt động khảo sát việc làm hàng năm		KT&ĐBCL
MCGK.39	Các quy định về hoạt động KHCN và HTQT		QLKH
MCGK.40	Các thông báo về tổ chức hoạt động KHCN sinh viên		QLKH
MCGK.41	Báo cáo tổng kết hoạt động KHCN sinh viên 2022,2023,2024		QLKH